

CHÍNH PHỦ
Số: 50/1998/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 1998

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ ngày 25 tháng 6 năm 1996;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

NGHỊ ĐỊNH:

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nghị định này quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 25 tháng 6 năm 1996.

Điều 2. Những quy định về an toàn và kiểm soát bức xạ có liên quan đến quan hệ quốc tế phải được tổ chức và thực hiện phù hợp với các quy định của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ, các quy định khác có liên quan của pháp luật Việt Nam, của các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia.

Điều 3. Trong Nghị định này những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Hoạt độ phóng xạ: là số biến đổi hạt nhân tự phát của chất phóng xạ trong một giây. Đơn vị đo là Bec-cơ-ren (Bq).
- Phông bức xạ tự nhiên: là những bức xạ có nguồn gốc tự nhiên (như bức xạ từ vũ trụ, từ các hạt nhân phóng xạ tự nhiên có trong đất đá, không khí, nước, cơ thể con người và sinh vật, vật liệu...)

3. Sự chiếu xạ: là sự tác động của bức xạ lên một phần hoặc toàn bộ cơ thể người, động vật hoặc một đối tượng nào đó.
4. Liều bức xạ: là đại lượng đo mức bức xạ tại một vị trí nào đó.
5. Liều xạ chiếu trong: là liều bức xạ do bị chiếu xạ bằng các chất phóng xạ xâm nhập vào bên trong cơ thể (do ăn, uống, hít thở các chất phóng xạ vào người).
6. Liều xạ chiếu ngoài: là liều bức xạ do bị chiếu xạ bằng các nguồn bức xạ ở bên ngoài cơ thể.
7. Liều xạ cá nhân: là liều bức xạ tính riêng cho mỗi cá nhân.
8. Liều xạ tập thể: là liều bức xạ tính cho một tập thể người cùng chịu một liều trung bình như nhau.
9. Liều xạ giới hạn: là giá trị liều bức xạ được quy định, không được phép vượt qua.
10. Chiếu xạ quá liều: là sự chiếu xạ vượt quá liều giới hạn.
11. Hiệu ứng cấp: là hiệu ứng có hại xảy ra sau một thời gian ngắn khi bị chiếu xạ một lần với liều cao.
12. Tẩy xạ: là quá trình loại bỏ hoặc làm giảm các chất bản phóng xạ ở bên trong hoặc trên bề mặt của đối tượng xuống mức cho phép.
13. Thiết bị đo lường bức xạ: là thiết bị, máy móc dùng để đo liều bức xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ, xác định các đồng vị phóng xạ...
14. Liều xạ kế cá nhân: là dụng cụ dùng để đo liều bức xạ cá nhân.
15. Máy cảnh báo bức xạ: là thiết bị, máy móc dùng để phát ra tín hiệu thông báo liều bức xạ vượt quá một mức nhất định có khả năng gây nguy hiểm cho sức khỏe con người.
16. Hiệu chuẩn: là so sánh các máy đo với máy đo chuẩn hoặc nguồn bức xạ chuẩn để hiệu chỉnh sai lệch, bảo đảm số đo của máy là tin cậy.
17. Kiểm xạ: là kiểm soát liều bức xạ, hoạt độ phóng xạ để kịp thời phát hiện những biến động về liều bức xạ và bản phóng xạ.
18. Vùng kiểm soát bức xạ: là vùng mà ở đó cần áp dụng những biện pháp an toàn bức xạ thích hợp (như hạn chế ra vào, kiểm xạ cá nhân, theo dõi sức khỏe đặc biệt...)
19. Nhiễm bản phóng xạ: còn được gọi là nhiễm xạ hoặc nhiễm phóng xạ. Bình thường hoạt độ phóng xạ riêng không vượt quá 70 Kilo Béccoren trên Kilogram (KBq/Kg), nhưng vì một

lý do nào đó hoạt độ phóng xạ riêng đã vượt quá giới hạn đó.

CHƯƠNG II

TRÁCH NHIỆM BẢO ĐẢM AN TOÀN BỨC XẠ

Điều 4.

1. Mỗi cơ sở bức xạ phải có một người quản lý cơ sở bức xạ. Người quản lý cơ sở bức xạ có thể là người chủ sở hữu hoặc người đại diện hợp pháp của chủ sở hữu hoặc người sử dụng hợp pháp cơ sở bức xạ.

Trường hợp người chủ sở hữu không quản lý cơ sở bức xạ thì người đại diện theo pháp luật của người chủ sở hữu là người quản lý cơ sở bức xạ.

Trường hợp người chủ sở hữu không là người quản lý cơ sở bức xạ và không có người đại diện hợp pháp thì người sử dụng hợp pháp cơ sở bức xạ là người quản lý cơ sở bức xạ.

2. Người quản lý cơ sở bức xạ phải chịu trách nhiệm cao nhất trong việc bảo đảm an toàn bức xạ cho cơ sở, nhân viên của mình, dân cư và môi trường xung quanh, phải áp dụng mọi biện pháp để giữ mức bức xạ thấp có thể đạt được một cách hợp lý có tính đến các yếu tố kinh tế, xã hội và không được vượt quá giới hạn quy định.

3. Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường nghiên cứu trình bổ sung Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ điều khoản về quyền hạn của người quản lý cơ sở bức xạ.

Điều 5.

1. Người quản lý cơ sở bức xạ phải ra quyết định bằng văn bản bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ của cơ sở để thực hiện những nhiệm vụ quy định tại Điều 11 của Pháp lệnh An toàn và Kiểm soát bức xạ.

Tuỳ theo quy mô hoạt động của cơ sở bức xạ mà người quản lý cơ sở bức xạ thành lập bộ phận an toàn bức xạ thích hợp.

2. Người quản lý cơ sở bức xạ phải thành lập đội phòng chống và khắc phục sự cố bức xạ thích hợp với quy mô hoạt động của cơ sở. Đội phòng chống và khắc phục sự cố bức xạ được trang bị các phương tiện và máy móc cần thiết, được luyện tập thường xuyên.

Điều 6.

1. Người quản lý cơ sở bức xạ không được tuyển dụng người dưới 18 tuổi hoặc bị các bệnh, tật cấm theo quy định của Bộ Y tế làm nhân viên bức xạ.
2. Riêng đối với trường hợp những người dưới 18 tuổi đang là nhân viên tập sự hoặc học nghề thì chỉ được làm việc trong vùng kiểm soát bức xạ khi có cán bộ chuyên môn hướng dẫn.

Điều 7.

1. Người quản lý cơ sở bức xạ phải tổ chức kiểm kê hàng năm tất cả các nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, lượng chất phóng xạ, chất thải phóng xạ mà cơ sở đang quản lý và báo cáo cho cơ quan quản lý Nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và cơ quan cấp trên trực tiếp.
2. Định kỳ hàng năm, người quản lý cơ sở bức xạ phải báo cáo tình hình an toàn bức xạ của cơ sở cho cơ quan quản lý Nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và cơ quan cấp trên trực tiếp.

Điều 8. Định kỳ hàng năm người quản lý cơ sở bức xạ phải tổ chức ôn luyện quy chế an toàn bức xạ, bổ sung các kiến thức mới về an toàn bức xạ cho nhân viên, căn cứ vào kết quả kiểm tra kiến thức và kiểm tra sức khỏe định kỳ để cấp chứng chỉ cho phép nhân viên tiếp tục làm việc. Nhân viên có giấy phép làm công việc bức xạ đặc biệt cũng phải tham gia ôn luyện quy chế an toàn bức xạ, bổ sung các kiến thức mới về an toàn bức xạ.

Điều 9. Người quản lý cơ sở bức xạ có trách nhiệm:

1. Tổ chức khám sức khỏe khi tuyển dụng nhân viên bức xạ.
2. Tổ chức theo dõi sức khỏe của nhân viên bức xạ, khám sức khỏe theo quy định của Bộ Y tế cho nhân viên bức xạ định kỳ 6 tháng một lần.
3. Trang bị phương tiện bảo vệ, trang bị liều xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ và bắt buộc nhân viên bức xạ sử dụng các trang bị đó khi tiến hành công việc bức xạ.
4. Tổ chức đánh giá liều xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 3 tháng 1 lần tại các cơ sở do cơ quan quản lý Nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chỉ định.
5. Tổ chức lưu giữ hồ sơ sức khỏe và liều xạ cá nhân của nhân viên bức xạ trong thời hạn 30 năm kể từ khi chuyển sang làm công tác không liên quan đến bức xạ hay kể từ khi nghỉ hưu. Trường hợp cơ sở bị thu hồi giấy phép thì người quản lý cơ sở bức xạ vẫn phải lưu giữ các hồ

sơ nói trên. Trường hợp cơ sở bị giải thể, bị phá sản hoặc bị chấm dứt hoạt động thì các hồ sơ nói trên phải giao cho nhân viên bức xạ.

Điều 10.

1. Khi phát hiện mức bức xạ trong cơ sở vượt qua mức quy định làm việc bình thường nhưng chưa vượt quá mức giới hạn quy định thì người quản lý cơ sở bức xạ phải tiến hành điều tra ngay để tìm ra nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục kịp thời.

Khi nhân viên bức xạ bị chiếu quá liều cho phép hàng năm, người quản lý cơ sở bức xạ phải:

- a) Chuyển nhân viên đó tới cơ sở y tế chuyên khoa để kiểm tra và theo dõi sức khỏe;
- b) Điều tra nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục;
- c) Phân công công việc thích hợp cho nhân viên đó nhằm giữ liều xạ cá nhân không vượt quá mức quy định.

2. Khi nữ nhân viên bức xạ có thai hoặc đang trong thời gian cho con bú thì người quản lý cơ sở bức xạ phải bố trí họ làm các công việc không liên quan đến bức xạ.

Điều 11.

1. Người quản lý cơ sở bức xạ phải trang bị máy đo liều bức xạ để theo dõi thường xuyên mức bức xạ nơi làm việc và môi trường xung quanh cơ sở.

2. Những cơ sở bức xạ quan trọng có máy gia tốc, lò phản ứng, thiết bị chiếu xạ công nghiệp, nguồn xạ trị... phải được trang bị máy cảnh báo bức xạ.

3. Những cơ sở có mức nguy hiểm bức xạ thấp không có điều kiện trang bị máy đo liều bức xạ thì phải sử dụng dịch vụ kiểm xạ.

Điều 12. Người quản lý cơ sở bức xạ phải bảo đảm kiểm tra và hiệu chuẩn định kỳ 12 tháng một lần cho các máy đo lường bức xạ, các máy xạ trị và các thiết bị bức xạ. Các máy mới nhập về hoặc sau khi sửa chữa phải được kiểm tra và hiệu chuẩn trước khi sử dụng.

Điều 13.

1. Các cơ sở dịch vụ đo liều xạ cá nhân, kiểm xạ, kiểm tra và hiệu chuẩn thiết bị đo lường bức xạ phải có đủ điều kiện quy định và phải đăng ký hoạt động tại cơ quan quản lý Nhà nước về an toàn và kiểm soát bức xạ thuộc Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và chỉ được thực hiện các dịch vụ nói trên khi được cấp giấy phép hoạt động.